TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2020/HS-ST
Ngày 28-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Minh Huế

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Mai Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện An Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Cố Nải C, sinh năm 1987 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 23/103, H, phường B, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Hán; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Cố Nải K và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Vũ Thị Kim T (đã ly hôn) và có 01 con; tiền sự: Không; tiền án, nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2018/HSST ngày 05 tháng 6 năm 2018, Tòa án nhân dân quận H1, thành phố Hải Phòng xử phạt Cố Nải C 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (chưa được xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02 tháng 6 năm 2020, chuyển tạm giam từ ngày 05 tháng 6 năm 2020 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Chị Phạm Thanh X, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Số 63, thôn T1, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Trương Thị T2, anh Hoàng Văn S, anh Phạm Huy T3; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 02 tháng 6 năm 2020, Cố Nải C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển số 15H1-309.24 chở bạn là Đặng Ngọc B1 đến nơi làm việc ở quận H1, Hải Phòng. Sau khi B1 vào công ty thì C điều khiển xe mô tô đi về phía Q và rẽ vào mua thuốc lá ở quán nước ven đường. Khi vào trong quán không thấy có ai đồng thời phát hiện trên giường bên trong quán có 01 điện thoại Iphone 5s màu vàng đồng và 01 điện thoại Huawei, C đã lấy hai chiếc điện thoại trên cho vào túi quần rồi bỏ đi. C điều khiển xe đến quán cà phê Hát cho nhau

nghe ở T1, Đ, huyện A, Hải Phòng ngồi uống nước. Khi đến quầy lễ tân để lấy lửa hút thuốc thì C thấy một chùm chìa khóa xe mô tô nên đã lấy mở cốp chiếc xe Air Blade biển số 15C1-026.79 của chị Trương Thị T2 dựng ở quán với mục đích xem trong cốp xe có tài sản gì thì lấy nhưng không mở được nên C lại đi ra bàn uống nước ngồi. Một lúc sau, chị Phạm Thanh X đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 15B3-069.78 đến và dựng ở trước cửa quán, chìa khóa vẫn cắm ở xe rồi đi vào trong nhà nói chuyện với chị T2. Quan sát không có ai, C đi ra xe mô tô biển số 15B3-069.78 và mở cốp lấy chiếc ví màu đỏ rồi quay lại chỗ ngồi. Sau đó, C mở ví lấy hết tiền để xuống dưới đùi còn chiếc ví C để ở cạnh chiếc loa phía sau bên trái chỗ ngồi. Lúc này, chị X đi ra và mở cốp xe thì không thấy ví tiền đâu nên đã nghi ngờ cho C vì ở quán chỉ có một mình C. Chị X đi vào chỗ C ngồi và nhìn thấy chiếc ví ở khu vực chiếc loa nên đã hỏi C về việc lấy tiền thì C thú nhận và đưa lại cho chị X toàn bộ số tiền đã lấy. Chị X hô hoán mọi người bắt giữ C. Sau đó, lực lượng Công an xã Đ đến đưa C cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Sau khi kiểm tra, số tiền C đã lấy bao gồm: 51 tờ mệnh giá 500.000 đồng; 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng; 13 tờ mệnh giá 50.000 đồng; 03 tờ mệnh giá 10.000 đồng; 02 tờ mệnh giá 5.000 đồng. Tổng cộng 26.290.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Dương: 01 chiếc ví đỏ có dòng chữ FOREVER YOUNG kích thước 10cm x 20cm đã qua sử dụng trị giá 50.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương và tại phiên tòa, bị cáo Cố Nải C khai nhận hành vi chiếm đoạt tài sản của chị Phạm Thanh X như nội dung nêu trên.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/QĐ-VKS-AD ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố bị cáo Cố Nải C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1, Điều 173; điểm h, khoản 1, Điều 52; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cố Nải C từ 18 đến 24 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Cố Nải C.

- Về vật chứng:

+ Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Cố Nải C 01 điện thoại Sony Xperia màu đen nhưng tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 15B3-069.78, 01 ví da và số tiền 26.290.000 đồng cho chị Phạm Thanh X; trả xe mô tô

nhãn hiệu Honda Air Blade biển số 15H1-309.24 cho chủ sở hữu hợp pháp chị Đặng Ngọc B1 nên không giải quyết.

+ 01 điện thoại Iphone 5s màu vàng đồng và 01 điện thoại Huawei màu vàng, ốp màu đen, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H1 để tiến hành xác minh vụ việc trộm cắp tài sản tại địa bàn quận H1.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Bị hại chị Phạm Thanh X đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì, nên không giải quyết.

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển số 15C1-026.79 của chị Trương Thị T2: Việc bị cáo dùng chìa khóa cắm vào ổ khóa để mở song không mở được, không làm hư hỏng, chị T2 không yêu cầu gì, nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo Cố Nải C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Ngày 02 tháng 6 năm 2020, bị cáo Cố Nải C đã có hành vi lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, lén lút chiếm đoạt tài sản gồm: 01 chiếc ví da trị giá 50.000 đồng và số tiền 26.290.000 đồng, tổng tài sản là 26.340.000 đồng của chị Phạm Thanh X tại thôn T1, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" vi phạm khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố và đề nghị áp dụng đối với bị cáo Cố Nải C theo tội danh và điều luật như trên là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội. Chính vì vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo Cố Nải C có 01 tiền án chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*tái phạm*" quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Cố Nải C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Xét bị cáo Cố Nải C là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng:

[8] Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 15B3-069.78, 01 ví da và số tiền 26.290.000 đồng cho chị Phạm Thanh X; trả xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển số 15H1-309.24 cho chủ sở hữu hợp pháp chị Đặng Ngọc B1 nên Tòa không xét.

[9] 01 điện thoại Iphone 5s màu vàng đồng và 01 điện thoại Huawei màu vàng, ốp màu đen, Cơ quan điều tra đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H1 để tiến hành xác minh vụ việc trộm cắp tài sản tại địa bàn quận H1.

[10] 01 điện thoại Sony Xperia màu đen thuộc sở hữu của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự:

[11] Bị hại chị Phạm Thanh X đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Tòa không giải quyết.

[12] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển số 15C1-026.79 của chị Trương Thị T2. Việc bị cáo dùng chìa khóa cắm vào ổ khóa để mở song không mở được, không làm hư hỏng, chị T2 không yêu cầu gì, nên Tòa không xét.

- Về các vấn đề khác:

[13] Đối với hành vi mở cốp xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển số 15C1-026.79 của chị Trương Thị T2 với mục đích lấy tài sản trong cốp xe, chị T2 khai trong cốp xe không có tài sản gì nên không đủ căn cứ xử lý đối với bị cáo C về hành vi này.

- Về án phí:

[14] Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[15] Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 173; điểm h, khoản 1, Điều 52; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cố Nải C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản".

Thời hạn tù của bị cáo Cố Nải C tính từ ngày 02 tháng 6 năm 2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Cố Nải C.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Cố Nải C 01 điện thoại Sony Xperia màu đen nhưng tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 7 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương.

Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 135; khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Cố Nải C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà n-ước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 06 CATP;
- Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trương Minh Huế